

MT, ngày 06 tháng 9 năm 2022

Số: 41/2022/QĐST- DS

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 29 tháng 8 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 65/2022/TLST- DS ngày 16 tháng 5 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Huỳnh Thị M, sinh 1970.

Địa chỉ: ấp QT, xã HT, huyện VL, tỉnh Vĩnh Long.

- *Đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn:* Lê Tấn P, sinh 1976.

Địa chỉ: ấp TM, xã CA, huyện MT, tỉnh Vĩnh Long. Địa chỉ liên lạc: Số 66, Đ 3/2, K4, TTCN, huyện MT, tỉnh Vĩnh Long.

- *Bị đơn:* Nguyễn Thanh H, sinh 1970.

Địa chỉ: K 1, TTCN, huyện MT, tỉnh Vĩnh Long.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Trần Văn S, sinh 1963.

Địa chỉ: ấp QT, xã HT, huyện VL, tỉnh Vĩnh Long.

2. Lê Ngọc V, sinh 1976.

Địa chỉ: K1, TTCN, huyện MT, tỉnh Vĩnh Long.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Huỷ hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất giữa bà Huỳnh Thị M với ông Nguyễn Thanh H đối với thửa đất 253, tờ bản đồ số 9, diện tích 5.204,0m² (đất ở 600,0m², trồng cây lâu năm 4.604,0m²), tọa lạc tại ấp QT, xã HT, huyện VL, tỉnh Vĩnh Long. Hợp đồng do Văn phòng Công chứng Khả Quan, có địa chỉ tại số 83, đường NTMK, P1, TPVL, tỉnh Vĩnh Long chứng nhận ngày 22/8/2020, số 3797, quyền số 01/TP/CC-SCC/HĐGD. Theo đó các bên có nghĩa vụ thực hiện nghĩa vụ theo thứ tự sau:

a. Chị Huỳnh Thị M có nghĩa vụ trả anh Nguyễn Thanh H 370.000.000 đồng (ba trăm bảy mươi triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của ông Nguyễn Thanh H, bà Huỳnh Thị M có nghĩa vụ chịu lãi chậm thi hành án đối với số tiền trên theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự, tương ứng với thời gian và số tiền chậm thi hành án.

b. Sau khi đã thực hiện xong nghĩa vụ tại điểm a của mục này, bà Huỳnh Thị M mới có quyền đăng ký quyền sử dụng đất đối với thửa đất 253 sang tên bà Huỳnh Thị M theo quy định của pháp luật về đất đai.

2.2. Án phí dân sự sơ thẩm:

a. Án phí không giá ngạch:

Ông Nguyễn Thanh H tự nguyện nộp toàn bộ. Nên ông Nguyễn Thanh H có nghĩa vụ nộp 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

b. Án phí giá ngạch:

- Ông Nguyễn Thanh H có nghĩa vụ nộp 4.625.000 đồng (bốn triệu sáu trăm hai mươi lăm nghìn đồng).

- Bà Huỳnh Thị M có nghĩa vụ nộp 4.625.000 đồng (bốn triệu sáu trăm hai mươi lăm nghìn đồng). Bà M được khấu trừ tạm ứng án phí do Chi cục Thi hành án dân sự huyện MT thu ngày 16/5/2022 lai số 0007117 là 7.500.000 đồng (bảy triệu năm trăm nghìn đồng), lai 0007118 là 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng). Thừa 3.175.000 đồng (ba triệu một trăm bảy mươi lăm nghìn đồng) hoàn trả bà M.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND huyện MT;
- CC.THADS huyện MT;
- Lưu hồ sơ vụ án.
- Lưu Văn Phòng.

THẨM PHÁN

ĐÃ KÝ

Huỳnh Văn Vĩnh